

**Kết quả giao dịch trong ngày**

	VNINDEX	HNXINDEX
Điểm số	980.76	107.44
Thay đổi (%)	-0.23%	0.09%
KLGD (triệu CP)	173.91	43.14
GTGD (tỷ VND)	3870	636
Số mã tăng	153	79
Số mã giảm	144	60
Số mã đứng giá	84	240

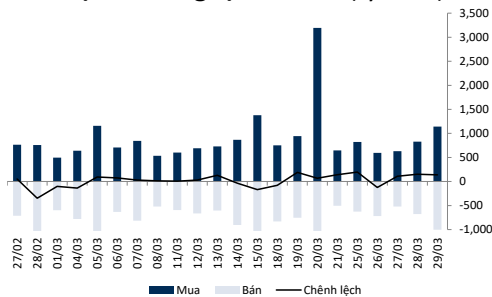
**Diễn biến trong phiên VNINDEX**



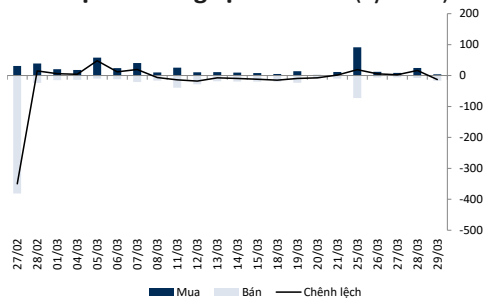
**Diễn biến trong phiên HNXINDEX**



**Giao dịch khối ngoại sàn HSX (tỷ VND)**



**Giao dịch khối ngoại sàn HNX (tỷ VND)**



**ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG**

Thị trường có phiên diễn biến trái chiều với thanh khoản tăng nhẹ nhưng vẫn dưới mức trung bình năm 2019. Khối ngoại tiếp tục mua ròng. Độ rộng thị trường tương đối cân bằng, nghiêng nhẹ về phía các cổ phiếu tăng giá.

Trên sàn HSX, các cổ phiếu vốn hóa lớn giao dịch sôi động và phân hóa mạnh về cuối phiên. Ngoại trừ VCB(+0.9%) VRE(+2.4%) EIB(+2.3%) VHM(-1.7%) BVH(-1%), hầu hết cổ phiếu đều biến động với biên độ hẹp. Rổ VN30 có 11 mã tăng giá và 15 mã giảm giá. Số cổ phiếu vốn hóa lớn giảm điểm chiếm ưu thế khiến các chỉ số chính giảm nhẹ. Sàn HNX diễn biến tích cực hơn do cổ phiếu VCG(+5.1%) đảo chiều phục hồi mạnh sau phen giảm hết biên độ hôm qua.

Thị trường phân hóa mạnh mẽ nhưng cân bằng cả về số lượng cổ phiếu và quy mô vốn hóa. Nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa-nhỏ có số mã tăng giá nhiều hơn nhưng thanh khoản sụt giảm.

Trên thị trường phái sinh, các HĐTL đều tăng nhẹ, qua đó thu hẹp khoảng cách của với VN30 Index, thấp hơn từ 16.13 đến 18.83 điểm. Thanh khoản tăng nhẹ trở lại mức trung bình năm 2019.

**Tăng trưởng GDP trong Quý 1 năm 2019 ước tính tăng 6.79% YoY**, cao vượt trội hơn so với tăng trưởng Quý 1 các năm từ 2011 – 2017 nhờ động lực chủ yếu đến từ lĩnh vực công nghiệp chế biến và chế tạo, theo thông báo từ Tổng cục Thống kê. Tăng trưởng trong ngành sản xuất công nghiệp có dấu hiệu hồi phục với chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) trong Quý 1 ước tính tăng 9.2% YoY, thấp hơn mức tăng 12.7%, tuy nhiên với mức nền cao của Quý 1 năm 2018 thì mức tăng trưởng này khá lạc quan. Lĩnh vực chế biến chế tạo vẫn duy trì mức tăng trưởng 2 chữ số quý thứ 13 liên tiếp, trong khi ngành khai khoáng giảm mạnh (-2.2% YoY, so với mức +0.4% YoY vào 2018).

Bên cạnh đó, trái với năm 2018, tăng trưởng ngành nông nghiệp chậm lại rõ rệt khi tốc độ tăng trưởng chỉ đạt 1.84% YoY, trong khi ngành thủy sản tăng tới 5.1%, đạt mức tăng cao nhất trong Quý 1 trong vòng 9 năm trở lại đây. Trong khu vực dịch vụ, đóng góp của một số ngành có tỷ trọng lớn vào mức tăng trưởng chung như bán buôn và bán lẻ tăng 7.82% YoY (năm 2018 là 7.45%) cho thấy nhu cầu tiêu dùng nội địa vẫn duy trì ở mức ổn định, được hậu thuẫn môi trường việc làm và thu nhập thuận lợi cũng như chính sách tài khóa và tiền tệ hỗ trợ hơn so với thời điểm cuối năm ngoái.

Triển vọng tăng trưởng GDP trong các Quý còn lại của năm 2019 của Việt Nam duy trì ổn định với mức tăng trưởng cả năm dự kiến đạt **6.6 – 6.8%**, thấp hơn khoảng 0.4% so với năm 2018 do tăng trưởng xuất khẩu giảm ảnh hưởng bởi sự giảm tốc của kinh tế Trung Quốc. Chu kỳ của nền kinh tế vẫn tiếp tục xu hướng phục hồi kể từ năm 2013.

**Trong khi đó, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân trong quý 1 chỉ tăng 2.63% YoY** và là mức tăng bình quân quý 1 thấp nhất trong 3 năm gần đây. Nguyên nhân được Tổng cục Thống kê chỉ ra chủ yếu là do tác động của quy luật tiêu dùng sau Tết Nguyên Đán, ảnh hưởng của dịch tả lợn châu Phi, nhưng đặc biệt là nhờ sự chủ động điều hành giá xăng dầu nhằm ổn định lạm phát của Chính phủ.

Chúng tôi nhận thấy áp lực lạm phát vào các tháng còn lại của năm 2019 sẽ phụ thuộc lớn vào biến động giá dầu thô thế giới và ảnh hưởng gián tiếp từ đợt tăng giá điện vào cuối Quý 1. Giá các dịch vụ do Nhà nước quản lý hầu như đã điều chỉnh tăng trong Quý 1 (ngoài trừ giá học phí sẽ điều chỉnh tăng vào tháng 8 - 9) và dự kiến sẽ không có nhiều đợt biến trong các tháng còn lại của năm. Chúng tôi ước tính lạm phát bình quân năm 2019 tăng xấp xỉ khoảng **3.8 - 4.0%**, vẫn trong mức mục tiêu của chính phủ đề ra.

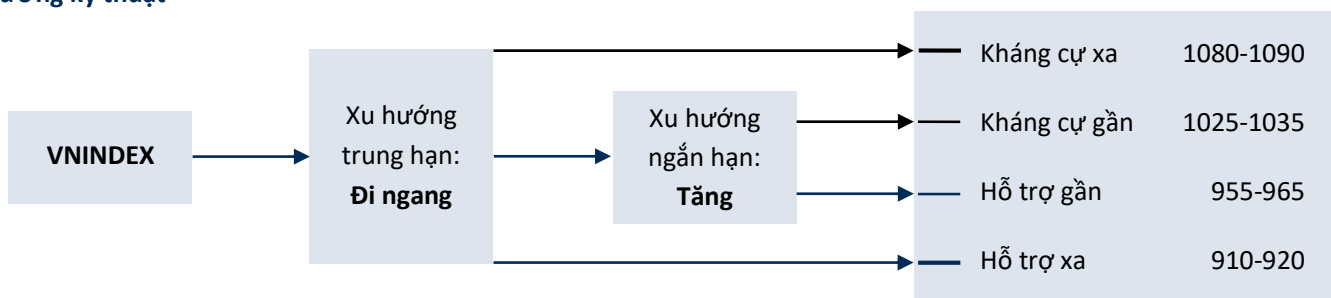
Như vậy, các biến số vĩ mô chính bao gồm tăng trưởng kinh tế và lạm phát ở Quý 1 của Việt Nam vẫn tích cực trong bối cảnh các nước trong khu vực, đặc biệt là Trung Quốc cho thấy sự giảm tốc. Việc tình hình vĩ mô duy trì ổn định thời gian qua là yếu tố quan trọng tạo niềm tin của nhà đầu tư ngoại khi đầu tư vào TTCK Việt Nam.

*Thái Thị Việt Trinh – Chuyên viên vĩ mô – [trinhttv@kbsec.com.vn](mailto:trinhttv@kbsec.com.vn)*

VNINDEX



Xu hướng kỹ thuật



Quan điểm đầu tư

Thanh khoản của nhóm cổ phiếu vốn hoá lớn tăng mạnh trong phiên giảm điểm, trong khi thanh khoản của nhóm cổ phiếu vốn hoá vừa-nhỏ sụt giảm với biên độ biến động thu hẹp. Xu hướng tăng giá ngắn hạn xuất hiện những tín hiệu tiêu cực mặc dù làn sóng phân hoá vẫn phát triển mạnh mẽ.

Xu hướng tăng giá ngắn hạn đang ở trạng thái nhạy cảm, nhịp điều chỉnh có khả năng bất ngờ xuất hiện. Nhà đầu tư được khuyến nghị tận dụng các nhịp tăng giá trong phiên để bán giảm vị thế ngắn hạn. Việc mua trở lại nên được cân nhắc khi các cổ phiếu mục tiêu giảm về vùng hỗ trợ mạnh.

**Đặng Thanh Thế** – Trưởng nhóm chiến lược – [thedt@kbsec.com.vn](mailto:thedt@kbsec.com.vn)

KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

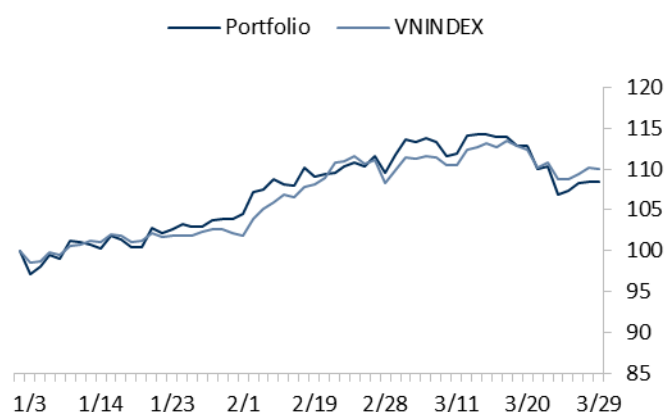
## Tiêu chí đầu tư

(1) Danh mục đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.

(2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.

(3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNINDEX. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

## So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX



Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Tăng/giảm trong phiên	Tăng/giảm lũy kế	Điểm nhấn đầu tư
PNJ	22/03/2019	99.5	-0.1%	-1.0%	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao khi cả số lượng lẫn giá trị đơn hàng đều tăng. Trong năm 2018, doanh số trang sức bán lẻ của PNJ tăng mạnh 41%, được củng cố bởi mức tăng ước tính 34% của số lượng giao dịch và mức tăng 5% của giá trị mua trung bình.</li> <li>Với ưu thế tận dụng, khai thác cơ sở khách hàng hiện hữu, mảng đồng hồ phụ kiện thời trang của PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công do thị trường đồng hồ đeo tay Việt Nam mặc dù giá trị cao nhưng hiện đang khá phân mảnh, chưa có doanh nghiệp phân phối quy mô lớn. Ước tính đồng hồ sẽ chiếm khoảng 5% lợi nhuận từ HĐKD của PNJ năm 2022</li> <li>Dòng tiền hoạt động của PNJ âm trong các năm về trước là hệ quả của việc mở rộng hệ thống cửa hàng, tăng lượng tồn kho. Kỳ vọng PNJ sẽ có dòng tiền hoạt động dương bắt đầu từ 2019.</li> </ul>
BMP	05/03/2019	48.55	0.0%	-8.6%	<ul style="list-style-type: none"> <li>Mức giá hiện tại của BMP tương đối hấp dẫn với vị thế là doanh nghiệp đầu ngành ống nhựa, tình hình tài chính lành mạnh, chính sách bán hàng với mức chiết khấu nền 15% hấp dẫn nhất thị trường, lịch sử trả cổ tức ổn định.</li> <li>Sau hai năm liên tiếp suy giảm lợi nhuận, kỳ vọng lợi nhuận BMP tăng trưởng trở lại trong năm 2019 nhờ sản lượng (+6%) và biên lợi nhuận (+0.6%) đều cải thiện nhẹ trong bối cảnh giá nguyên liệu đầu vào hạt nhựa PVC đang ở mức thấp so với bình quân 2018. Bên cạnh đó, đối thủ cạnh tranh trực tiếp HSG cũng không còn quyết liệt trong chính sách khuyến mãi như trước do những khó khăn riêng của doanh nghiệp này.</li> <li>Tiềm năng xuất khẩu sang Thái Lan với sự hỗ trợ từ cổ đông kiểm soát Nawa Plastic là yếu tố hỗ trợ triển vọng hoạt động sản xuất kinh doanh của BMP trong dài hạn.</li> </ul>
TCB	04/03/2019	25.6	0.2%	-3.8%	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hiệu quả hoạt động liên tục cải thiện và đã vươn lên tốp đầu trong năm 2018. Chiến lược giúp TCB đạt được thành công</li> </ul>

					<p>như vậy nhờ vào chuỗi giá trị mang lại từ hệ sinh thái của Vingroup - Masan - Vietnam Airlines và đi liền với xu hướng phát triển của nền kinh tế được dẫn dắt bởi xuất khẩu, tiêu dùng và đầu tư BĐS.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Hiện ngân hàng đang giữ vị trí dẫn đầu trên một số mảng kinh doanh chính: Thị phần số 1 về cho vay mua nhà, tư vấn và môi giới trái phiếu, phí bancassurance và đứng đầu về tăng trưởng mảng ngân hàng giao dịch. Mô hình hoạt động hiệu quả và sự năng động của ban lãnh đạo là tiền đề cho những kết quả hiện tại.</li> <li>▪ Cơ sở vốn mạnh, chất lượng tài sản được đảm bảo và chiến lược đúng đắn là nền tảng để TCB tiếp tục duy trì đà tăng trưởng trong năm 2019.</li> </ul>
KBC	23/01/2019	14.7	1.4%	5.8%	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ FDI – nhà đầu tư chính vào KCN từ Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản tiếp tục tăng mạnh từ sự dịch chuyển nhà xưởng sản xuất từ Trung Quốc sang Việt Nam.</li> <li>▪ Nhu cầu thuê đất KCN của KBC tăng mạnh trong năm 2019. Dự báo trong năm 2019, diện tích cho thuê có thể đạt 120 ha (+14% yoy) từ KCN Quang Châu 70 ha và Nam Sơn Hạp Lĩnh 30 ha.</li> <li>▪ Biên lợi nhuận gộp tiếp tục duy trì mức cao – trung bình 58% trong giai đoạn 2018-2019.</li> <li>▪ Dự án Khu đô thị Phúc Ninh sẽ ghi nhận 1.000 tỷ đồng doanh thu năm 2019. Biên lợi nhuận đạt 75%.</li> <li>▪ Giảm vay nợ dài hạn. Tỷ lệ nợ vay/vốn chủ sở hữu đạt 28%.</li> <li>▪ Các dự án KCN tại các công ty liên kết tại Huế, Đà Nẵng sẽ là mục tiêu đầu tư trong dài hạn. Sau khi các KCN phía Bắc lấp đầy trong 2-3 năm tới.</li> </ul>
MBB	18/12/2018	22.4	0.0%	5.9%	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ NOII sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC).</li> <li>▪ Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ.</li> <li>▪ MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình, lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt.</li> </ul>
DXG	15/11/2018	22.3	-0.9%	-10.3%	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Mô hình kinh doanh khép kín tạo ra lợi thế cạnh tranh và nền tảng vững chắc cho doanh nghiệp. Nền tảng môi giới vững chắc hỗ trợ hoạt động đầu tư đồng thời đem đến dòng tiền ổn định cho DXG.</li> </ul>

					<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Quỹ đất hiện có đảm bảo cho sự phát triển của DXG trong 5 năm tới. Định hướng phát triển sản phẩm đúng đắn đem đến cơ hội cho DXG.</li> <li>▪ Lợi nhuận từ các dự án của LDG có thể đem lại doanh thu đột biến cho DXG.</li> </ul>
REE	11/10/2018	31.85	-0.5%	-2.6%	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Dự báo lợi nhuận 2019 sẽ đạt tăng trưởng tích cực (9%-10%) nhờ mảng cơ điện phục hồi mạnh 58% so với mức cơ sở thấp năm 2018 do công ty trích trước nhiều chi phí trong năm nay, và mảng cho thuê văn phòng đạt tăng trưởng 37% khi E-town Central hoạt động lấp đầy trong cả năm.</li> <li>▪ Tăng trưởng lợi nhuận trong dài hạn được duy trì với động lực đều từ các thương vụ M&amp;A mới (trong lĩnh vực điện và BĐS).</li> <li>▪ Với EPS dự phóng 2018 ở mức 5,500 đồng/cổ phiếu, định giá REE đang ở mức tương đối hấp dẫn với ROE đạt 18,6%.</li> </ul>
FPT	6/9/2018	45.5	0.8%	5.6%	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Hoạt động gia công phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu.</li> <li>▪ Việc mua lại công ty Intellinet ở Mỹ cho phép FPT cung cấp dịch vụ CNTT chiến lược trọn gói cho khách hàng, đặc biệt trong các dự án chuyển đổi số.</li> <li>▪ Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2018 xấp xỉ 3,500 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng.</li> </ul>
GMD	22/8/2018	26.5	0.8%	9.5%	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của VIG tại công ty.</li> <li>▪ Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020.</li> <li>▪ Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic, ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.</li> </ul>
PVS	15/8/2018	20.6	-0.5%	19.8%	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Giá cổ phiếu bắt đầu hồi phục sau giai đoạn sụt giảm sâu và kéo dài.</li> <li>▪ Giá vẫn ở mặt bằng thấp tương đối so với tiềm năng hồi phục và tăng trưởng khi các dự án lớn của ngành dầu khí chính thức khởi động như Block B – Ô Môn, Sử Tử Trắng giai đoạn 2, tổ hợp hóa dầu Long Sơn.</li> <li>▪ Trong kịch bản giá dầu hồi phục và duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân</li> </ul>

---

của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, việc khởi động các dự án trên chỉ là vấn đề thời gian.

---

**VẬN ĐỘNG DÒNG TIỀN & LỊCH THỰC HIỆN QUYỀN**

**Tâm điểm nhóm ngành trong ngày**

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Lâm sản và Chế biến gỗ	1.50%	TTF DLG GTA
Hàng May mặc	1.20%	TCM STK FTM EVE...
Thiết bị và Phần cứng	1.20%	SAM ELC ST8 POT...
Bất động sản công nghiệp	0.90%	KBC ITA LHG TIX...
Phân bón	0.90%	DPM DCM BFC LAS...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Nhựa	-0.80%	AAA RDP DAG HII...
Nước	-1.10%	BWE CLW NBW TWD...
Containers & Đóng gói	-1.30%	INN SVI MCP VBC...
Vận tải Thủy	-1.30%	PVT VTO VIP GSP...
Điện tử & Thiết bị điện	-1.80%	GEX LGC CAV PAC...

**Top 5 cổ phiếu khối ngoại mua/bán nhiều nhất trong ngày**

Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị mua ròng
VHM	HSX	15.33%	1,127,726,031	50,530,950,000
MSN	HSX	42.48%	75,800,754	41,191,820,000
BID	HSX	8.98%	918,177,860	29,092,180,000
HPG	HSX	39.96%	191,977,811	28,159,710,000
E1VFN30	HSX	100.00%	2,649,970	23,675,289,000
Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị bán ròng
VHC	HSX	36.19%	58,958,747	-12,302,720,000
STB	HSX	17.87%	180,099,502	-17,182,180,000
NVL	HSX	7.11%	293,542,057	-33,750,800,000
VNM	HSX	59.41%	706,962,684	-50,396,430,000
VJC	HSX	21.38%	46,693,186	-57,339,120,000

**Tâm điểm nhóm ngành trong tuần**

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Hàng May mặc	3.10%	TCM STK FTM EVE...
Khai thác Than	2.90%	NBC TVD HLC TC6...
Lâm sản và Chế biến gỗ	1.40%	TTF DLG GTA
Phần mềm & Dịch vụ Máy tính	0.90%	FPT CMG SGT CMT...
Thiết bị và Phần cứng	0.70%	SAM ELC ST8 POT...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Sản xuất gạch ốp lát & Vật liệu lát	-1.90%	VCS VGC CVT VIT...
Sản xuất giấy	-2.00%	DHC VID HAP CAP...
Vận tải Thủy	-2.10%	PVT VTO VIP GSP...
Điện tử & Thiết bị điện	-3.30%	GEX LGC CAV PAC...
Lốp xe	-3.30%	DRC CSM SRC

**Tâm điểm nhóm ngành trong tháng**

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Lâm sản và Chế biến gỗ	25.10%	TTF DLG GTA
Cao su	14.40%	PHR DPR TRC HRC...
Hàng May mặc	12.10%	TCM STK FTM EVE...
Bất động sản công nghiệp	7.60%	KBC ITA LHG TIX...
Nhựa	6.50%	AAA RDP DAG HII...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Thép và sản phẩm thép	-3.10%	HPG HSG NKG POM...
Nuôi trồng thủy hải sản	-4.30%	VHC ANV FMC HVG...
Thực phẩm	-4.50%	VNM MSN SBT KDC...
Sản xuất ô tô	-4.90%	TCH SVC HHS HAX...
Điện tử & Thiết bị điện	-7.30%	GEX LGC CAV PAC...

**Lịch thực hiện quyền trong 5 phiên giao dịch tới**

Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung	Tỷ lệ
SMA	HSX	01/04/2019	02/04/2019	12/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND200/cp
VDP	HSX	01/04/2019	02/04/2019	22/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND2000/cp
MPC	UPCOM	01/04/2019	02/04/2019	31/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND5000/cp
APF	UPCOM	02/04/2019	03/04/2019	12/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp
NHC	HNX	02/04/2019	03/04/2019	16/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1500/cp
SAC	UPCOM	02/04/2019	03/04/2019	18/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp
KCE	UPCOM	03/04/2019	04/04/2019	20/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp
VGG	UPCOM	03/04/2019	04/04/2019	31/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND3500/cp
SGD	HNX	04/04/2019	05/04/2019	19/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND200/cp
DNR	UPCOM	04/04/2019	05/04/2019	10/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND800/cp
CMF	UPCOM	04/04/2019	05/04/2019	31/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND3000/cp
IDV	HNX	05/04/2019	08/04/2019	22/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VN1000/cp
SEB	HNX	05/04/2019	08/04/2019	23/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VN1000/cp
MBB	HSX	05/04/2019	08/04/2019	26/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VN600/cp
QCC	UPCOM	05/04/2019	08/04/2019	02/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VN1000/cp

(Nguồn: HSX, HNX, KBSV)



## KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

### CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

#### Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

#### Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội  
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

#### Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, TP Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

#### Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

## LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 - Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: [ccc@kbsec.com.vn](mailto:ccc@kbsec.com.vn)

Website: [www.kbsec.com.vn](http://www.kbsec.com.vn)